

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**



Số: 81/CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế TNDN quý I/2021 tăng
26,36% so với quý I/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 19 tháng 04 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty quý I/2021 và quý I/2020,

Nay Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý I năm 2021 tăng so với quý I năm 2020 là: 1.012.139.523 đồng, tương đương tỷ lệ tăng 26,36% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ I/ 2021	QUÝ I/ 2020	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ (%)
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	56.367.781.334	46.733.249.805	9.634.531.529	20,62
2	Giá vốn hàng bán	38.681.677.270	32.435.328.298	6.246.348.972	19,26
3	Lợi nhuận gộp	17.686.104.064	14.297.921.507	3.388.182.557	23,70
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3.469.354	81.731.839	(78.262.485)	(95,76)
5	Chi phí tài chính	650.833.122	281.108.264	369.724.858	131,52
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.981.862.752	9.364.322.293	1.617.540.459	17,27
7	Lợi nhuận thuần	6.056.877.544	4.734.222.789	1.322.654.755	27,94

8	Thu nhập khác	7.988.882	218.367.743	(210.378.861)	(96,34)
9	Chi phí khác	-	152.898.509	(152.898.509)	(100,00)
10	Lợi nhuận khác	7.988.882	65.469.234	(57.480.352)	(87,80)
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	6.064.866.426	4.799.692.023	1.265.174.403	26,36
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.212.973.285	959.938.405	253.034.880	26,36
13	Lợi nhuận sau thuế	4.851.893.141	3.839.753.618	1.012.139.523	26,36

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 9.634,53 triệu đồng, tỷ lệ tăng 20,62% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu do tăng doanh thu tiền nước 2.240,94 triệu đồng, doanh thu thuê bao đô thị tăng 6.577,49 triệu đồng, doanh thu công trình làm thêm tăng 816 triệu đồng ...);

Giá vốn hàng bán tăng 6.246,35 triệu đồng, tỷ lệ tăng 19,26% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguyên nhân chủ yếu do chi phí nhân công (lương) và chi phí nguyên vật liệu đô thị tăng (phân bón, thuốc trừ sâu, trồng dặm cây, hóa chất xử lý rác,...);

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 78,26 triệu đồng, tỷ lệ giảm 95,76%;

Chi phí tài chính tăng 369,72 triệu đồng, tỷ lệ tăng 131,52%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay tăng;

Doanh thu hoạt động tài chính giảm, còn số chi phí tài chính lại tăng làm cho lợi nhuận tài chính quý I/2021 giảm 447,99 triệu đồng, tỷ lệ giảm 224,69% so với cùng kỳ.

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1.617,54 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 17,27% so với cùng kỳ.

4. Thu nhập khác giảm 210,38 triệu đồng, tỷ lệ giảm 96,34% so với cùng kỳ;

Chi phí khác giảm 152,90 triệu đồng, tỷ lệ giảm 100% so với cùng kỳ;

05448
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THOÁT N
TRÌNH D
ẬU GIA
PH - T

Thu nhập khác giảm nhiều hơn chi phí khác giảm làm cho lợi nhuận khác giảm 57,48 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 87,8% so với cùng kỳ.


*/ Số tiền tăng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ nhiều hơn số tiền tăng giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp tăng 3.388,18 triệu đồng tương đương tỷ lệ tăng 23,7%. Số tiền tăng lợi nhuận gộp lớn hơn số tiền tăng chi phí quản lý doanh nghiệp cộng số tiền giảm của lợi nhuận từ hoạt động tài chính và lợi nhuận khác, làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 1.012,14 triệu đồng, tương đương tỷ lệ tăng 26,36%.

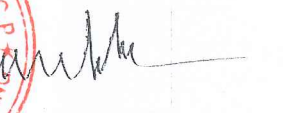

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I/2021 tăng so với quý I/2020.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Bùi Trọng Lực

